

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16 tháng 6 năm 2023

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Hạnh  
2. Bà Bùi Thị Minh Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy:** Ông Trần Văn Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 222/2023/TLST-HNGĐ ngày 01/06/2023 về yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 01/06/2023, giữa các đương sự:

*1/ Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Thúy L, sinh năm: 1982

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Y, xã T, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

*2/ Bị đơn:* Anh Nguyễn Quý H sinh năm: 1981

Địa chỉ: số 102 K, phường D, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

Anh Nguyễn Quý H đã bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên bố khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 09/2022/QĐST-VDS ngày 27/9/2022 và cử bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1957, trú cùng địa chỉ, là mẹ đẻ làm Người giám hộ. *(Có mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị Thúy L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 27/11/2012 tại UBND phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng cũng không có công

sức đóng góp vào khối tài sản chung của gia đình. Sau khi kết hôn, khoảng 3 – 4 năm sau anh H bắt đầu có biểu hiện rối loạn về làm chủ nhận thức và hành vi. Ngày 27/9/2022, anh H đã được Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên bố khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi theo quyết định giải quyết việc dân sự số 09/2022/QĐST-VDS và cử bà Nguyễn Thị L là mẹ đẻ anh Nguyễn Quý H giám hộ. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống, nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Quý H.

Về con chung: Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H không có con chung. Hiện tại chị Vũ Thị Thúy L không mang thai. Chị L không yêu cầu giải quyết về vấn đề con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: chị L và anh Nguyễn Quý H không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết.

Về chỗ ở sau ly hôn: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nơi ở sau ly hôn.

*- Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị Thúy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 27/11/2012 tại UBND phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh H chị L về ở chung với gia đình bà Nguyễn Thị L tại tổ 9 phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng anh H chị L cũng không có công sức đóng góp vào khối tài sản chung của gia đình. Do anh H có hạn chế về khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên có nhiều lần đánh chị L. Nay chị L xin ly hôn với anh Nguyễn Quý H, bà đồng ý vì thương chị L và tạo điều kiện cho chị ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị Thúy L không có con chung

Về tài sản chung, nợ chung: anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị Thúy L không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh H và chị L không có công sức đóng góp gì vào việc tạo lập khối tài sản chung của gia đình bà Nguyễn Thị L

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Người giám hộ của bị đơn – bà Nguyễn Thị L đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Vũ Thị Thúy L được ly hôn anh Nguyễn Quý H.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy:*

Về phần thủ tục: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, qua phần trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhận thấy về thủ tục tố tụng, Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, thu thập đầy đủ chứng cứ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đảm bảo nguyên tắc xét xử, sự có mặt của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đúng quy định. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, kiểm sát viên đề nghị xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho chị Vũ Thị Thúy L được ly hôn anh Nguyễn Quý H. Do vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không có khoản nợ, nên không xem xét.

*Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền: Đơn khởi kiện của chị Vũ Thị Thúy L yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Quý H. Bị đơn có nơi cư trú tại số 102 K, tổ 9, phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Việc Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để giải quyết về ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tình cảm: Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 27/11/2012 tại UBND phường D, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh Nguyễn Quý H do hạn chế về khả năng nhận thức nên không có sự quan tâm, yêu thương và chăm sóc vợ. Do không làm chủ hành vi nên có nhiều lần anh H còn đánh chị Vũ Thị Thúy L. Chị L xác nhận vợ chồng đã sống ly thân và xác định tình cảm vợ chồng không còn. Người giám hộ của bị đơn – anh Nguyễn Quý H là bà Nguyễn Thị L đồng ý ly hôn. Xét thấy do anh H bị hạn chế nhận thức và hành vi, nên không có sự quan tâm chăm sóc vợ. Nay cả hai không có tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận đơn xin ly hôn của nguyên đơn và cho chị L được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

[5] Về án phí: chị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Thị Thúy L. Xử cho chị Vũ Thị Thúy L được ly hôn với anh Nguyễn Quý H.

2. Về con chung: Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H không có con chung

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H không có tài sản chung, không có nợ chung.

Chị Vũ Thị Thúy L và anh Nguyễn Quý H tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

4. Về án phí: chị Vũ Thị Thúy L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0019470 ngày 31/05/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt nguyên đơn và người đại diện cho bị đơn. Các bên đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND quận Cầu Giấy + HN
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy
- UBND phường D, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
- Tòa án ND Thành phố Hà Nội
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Vân**